TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 62 /HD-LĐLĐ

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 3 năm 2018

HƯỚNG DẪN
Công tác thông tin đối ngoại; tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền năm 2018

Thực hiện các hướng dẫn của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về công tác thông tin đối ngoại; tuyên truyền biển, đảo và phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới trên đất liền năm 2018, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn các cấp Công đoàn trong tỉnh thực hiện các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức trong đoàn viên, CNVCLĐ về công tác thông tin đối ngoại; vị trí, vai trò của biển, đảo Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Góp phần duy trì môi trường hòa bình, ổn định, thu hút tốt hơn các nguồn lực bên ngoài, tăng cường ý thức trách nhiệm của đoàn viên, CNVCLĐ trong bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế biển; chấp hành pháp luật trong nước và quốc tế về biển, đảo.

- Đấu tranh có hiệu quả đối với những âm mưu, luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực cơ hội, thù địch ở trong và ngoài nước âm mưu lợi dụng vấn đề biển, đảo làm tổn hại khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ đối ngoại truyền thống, tốt đẹp của nước ta với các nước láng giềng.

- Khẳng định ý nghĩa và tầm quan trọng của việc quản lý, bảo đảm an ninh biên giới; chủ trương xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển của Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Nội dung tuyên truyền cần bám sát quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; chính xác, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm và thực hiện thường xuyên, liên tục.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác thông tin đối ngoại; tuyên truyền biển, đảo, coi trọng chất lượng, hiệu quả, phù hợp với đối tượng. Thường xuyên theo dõi, kịp thời định hướng tuyên truyền trong bối cảnh tình hình cụ thể, khi có những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nảy sinh ở Biển Đông.

- Phương thức tuyên truyền cần phù hợp với tình hình, điều kiện của cơ sở và đối với người được tuyên truyền.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Công tác thông tin đối ngoại

1.1. Tiếp tục tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm, chính sách đối ngoại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; các nội dung nhiệm vụ trọng tâm trong Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020, Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013-2020…

Tiếp tục tuyên truyền việc thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU, ngày 08/8/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận 16-KL/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 118-QĐ/UBND, ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Thông tin đối ngoại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013-2020.

1.2. Tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; các sự kiện quan trọng, các ngày lễ kỷ niệm của đất nước và của tỉnh trong năm 2018, như: 43 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Ngãi; 43 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; Kỷ niệm 128 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 73 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam; các sự kiện quốc tế và khu vực quan trọng khác: Tuyên truyền về cộng đồng ASEAN, hướng tới kỷ niệm 25 năm Việt Nam gia nhập ASEAN và năm Việt Nam làm Chủ tịch ASEAN vào năm 2020; tuyên truyền các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã, đang và sẽ ký kết; các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh.

1.3. Đẩy mạnh tuyên truyền về tình hình, kết quả thực hiện các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng; các vấn đề quốc tế và khu vực liên quan đến Việt Nam; các hoạt động đối ngoại của tỉnh và các địa phương, đơn vị…

1.4. Tuyên truyền kết quả thực hiện hoạt động kinh tế đối ngoại và hợp tác quốc tế của tỉnh, nhất là công tác xúc tiến đầu tư, kết quả hoạt động thương mại, thu hút đầu tư từ nước ngoài (FDI) vào Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp Quảng Ngãi, Vsip Quảng Ngãi…

1.5. Đẩy mạnh việc quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Việt Nam; quê hương, con người Quảng Ngãi; trao đổi, giao lưu văn hóa, ngoại giao nhân dân; các tiềm năng, thế mạnh về phát triển kinh tế, hợp tác đầu tư, dịch vụ, du lịch, văn hóa, xã hội của tỉnh đến với các nước và kiều bào ta ở nước ngoài.

1.6. Tích cực, kiên trì đấu tranh phê phán, phản bác những thông tin sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, nhất là vấn đề Biển Đông, dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, việc lợi dụng ảnh hưởng của mạng xã hội để xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta.

1.7. Tuyên truyền về những chứng cứ lịch sử, pháp lý khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với Hoàng Sa và Trường Sa, các văn bản luật pháp quốc tế về biển, đảo và quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta trong việc giải quyết hòa bình tranh chấp ở Biển Đông; kêu gọi sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế đối với quan điểm, lập trường chính nghĩa, tôn trọng luật pháp quốc tế của Việt Nam trong vấn đề Biển Đông.

2. Công tác tuyên truyền biển, đảo

2.1. Tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về các vấn đề có liên quan tới biển, đảo. Tuyên truyền kết quả thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, đảo tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy trong năm 2018 có liên quan đến vấn đề biển, đảo.

2.2. Tiếp tục tuyên truyền những cơ sở, chứng cứ lịch sử và pháp lý khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Thông tin về các chủ trương, chính sách mới, nhất là Luật Thủy sản 2017; các văn bản, thỏa thuận song phương và đa phương giữa Việt Nam với các quốc gia, các tổ chức quốc tế có liên quan đến biển, đảo Việt Nam.

2.3. Tuyên truyền về phát triển bền vững biển, đảo; những tiềm năng, thế mạnh của biển, đảo Quảng Ngãi; chương trình phát triển kinh tế biển của tỉnh nhằm thu hút mạnh hơn các nguồn lực đầu tư, tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia và bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Tập trung tuyên truyền các vấn đề liên quan đến kinh tế thủy sản, chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân ta vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam và nước ngoài khi khai thác hải sản.

2.4. Tuyên truyền về các hoạt động hợp tác quốc tế về biển, đảo, nghiên cứu khoa học, biến đổi khí hậu và những cam kết, hành động của Việt Nam đối với biến đổi khí hậu; các hoạt động phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức của Việt Nam với nước ngoài trong quản lý, bảo vệ, khai thác và phát triển tài nguyên, môi trường biển; về tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn và bảo vệ an ninh, trật tự an toàn khu vực ven biển và trên vùng biển của tỉnh.

2.5. Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân sự hóa Trường Sa, về hoạt động của các tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá tại quần đảo Trường Sa.

3. Tuyên truyền công tác biên giới trên đất liền

3.1. Đối với tuyến biên giới Việt Nam- Trung Quốc

- Tiếp tục tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử và giá trị của việc hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền; việc xây dựng, quản lý đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển với mỗi nước; các văn bản pháp luật, hiệp ước, hiệp định liên quan đến công tác biên giới, lãnh thổ hai bên đã ký kết và yêu cầu nhiệm vụ của công tác quản lý biên giới trong tình hình mới.

- Tuyên truyền về quan hệ hữu nghị, hợp tác lâu đời giữa các cấp chính quyền và nhân dân hai nước; vận động đoàn viên, CNVCLĐ khu vực biên giới chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến công tác quản lý biên giới của hai nước; đấu tranh, phê phán các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ biên giới.

- Tập trung tuyên truyền kết quả và nỗ lực của các cấp chính quyền và nhân dân hai bên biên giới nhằm nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân, của đoàn viên, CNVCLĐ khu vực biên giới; quảng bá tiềm năng, thế mạnh của các địa phương khu vực biên giới trong thúc đẩy giao thương, phát triển kinh tế xã hội, gắn với đảm bảo an ninh quốc phòng khu vực biên giới; những tấm gương điển hình, tiên tiến trong phát triển kinh tế gắn với bảo vệ biên giới lãnh thổ quốc gia.

3.2. Đối với tuyến biên giới Việt Nam- Lào

- Tiếp tục tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử, lợi ích của việc hoàn thành công tác tăng dày và tôn tạo hệ thống mốc biên giới; xây dựng và quản lý biên giới hòa bình, hữu nghị đối với sự phát triển của mỗi quốc gia; các văn bản pháp lý liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ biên giới, các văn bản pháp lý song phương về biên giới được hai bên ký kết.

- Tuyên truyền về quan hệ hữu nghị, đoàn kết, truyền thống gắn bó giữa nhân dân, chính quyền hai nước; khẳng định sự quan tâm, ủng hộ, tình cảm gắn bó thủy chung giữa Đảng, Chính phủ và Nhân dân ta với Đảng, Chính phủ và nhân dân các bộ tộc Lào. Các hoạt động hợp tác, trao đổi, giao lưu của các cấp chính quyền và nhân dân khu vực biên giới; các hoạt động, mô hình kết nghĩa giữa các địa phương, cụm dân cư giữa hai nước. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ khu vực biên giới chấp hành các quy định của pháp luật của hai nước; đấu tranh, phê phán các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ biên giới.

- Tập trung tuyên truyền phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; kết quả và nỗ lực của các cấp chính quyền và nhân dân hai bên biên giới nhằm nâng cao chất lượng đời sống của đoàn viên, CNVCLĐ. Tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế, xã hội, thúc đẩy giao thương của các địa phương khu vực biên giới. Tuyên truyền nhân rộng các tấm gương điển hình, tiên tiến trong công tác giữ gìn, bảo vệ đường biên, cột mốc, giữ gìn an ninh trật tự và phát triển kinh tế xã hội khu vực biên giới.

- Tăng cường thông tin đối ngoại về tình đoàn kết, quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam – Lào cho đoàn viên, CNVCLĐ; củng cố lòng tin và xây dựng, bồi đắp mối quan hệ hữu nghị giữa hai nhà nước và nhân dân hai nước; đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, chủ quyền biên giới quốc gia nhằm kích động, chia rẽ tình đoàn kết, hữu nghị đặc biệt giữa nhân dân hai nước.

3.3. Đối với tuyến biên giới Việt Nam- Campuchia

- Đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích, kết quả phân giới, cắm mốc đã hoàn thành trên thực địa; ý nghĩa, tầm quan trọng của việc giải quyết dứt điểm vấn đề biên giới đất liền giữa hai nước, của việc hoàn thành xây dựng đường biên giới rõ ràng, chính xác, hiện đại có giá trị pháp lý đối với sự phát triển của mỗi nước và với hòa bình, ổn định của khu vực; nội dung, giá trị và sự phù hợp với luật pháp quốc tế của các văn bản pháp luật, hiệp ước, hiệp định được Việt Nam và Camphuchia ký kết về việc giải quyết biên giới đất liền; về công tác quản lý, bảo vệ đường biên, cột mốc theo quy định của pháp luật mỗi nước.

- Tuyên truyền về quan hệ hữu nghị, hợp tác trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước ta trong việc giải quyết vấn đề biên giới trên đất liền Việt Nam- Campuchia bằng các biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp và thực tiễn quốc tế; truyền thống gắn bó giữa hai dân tộc; các hoạt động hợp tác giao lưu của các cấp chính quyền và nhân dân khu vực biên giới. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ khu vực biên giới chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến hiện trạng quản lý biên giới của hai nước; đấu tranh, phê phán các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ biên giới.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ vào điều kiện cụ thể cơ quan, đơn vị, địa phương để lựa chọn các hình thức tuyên truyền phù hợp, thiết thực, hiệu quả như: tuyên truyền miệng, sách báo, tài liệu qua các hội nghị, các hoạt động của Công đoàn…

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Hướng dẫn các cấp Công đoàn trong tỉnh tuyên truyền về biển, đảo; công tác thông tin đối ngoại và quản lý biên giới trên đất liền cho đoàn viên, CNVCLĐ.

- Nắm bắt, dự báo tình hình liên quan theo định hướng, nhất là những vấn đề nhạy cảm, phức tạp được dư luận quan tâm để thông tin kịp thời, chính xác đến các cấp Công đoàn.

- Báo cáo định kỳ cho Tổng Liên đoàn theo quy định.

2. Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh:

- Hướng dẫn và thực hiện công tác tuyên truyền các nội dung trên tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương.

- Báo cáo định kỳ cho LĐLĐ tỉnh theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn công tác thông tin đối ngoại; tuyên truyền biển, đảo và quản lý biên giới trên đất liền năm 2018, đề nghị các cấp Công đoàn trong tỉnh triển khai thực hiện./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

BCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Lê Tấn Tứ

Nơi nhận :
- Ban Tuyên giáo TLĐ;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- LĐLĐ huyện, TP, CĐ ngành và tương đương;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các ban, đơn vị thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT,TG-NC.